

**Bản án số: 64/2026/HS-ST
Ngày: 29-6-2026**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 15 – LÂM ĐỒNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Nguyễn Công Thịnh**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Lữ Duy Minh**

2. Bà **Phan Thị Bích**

Thư ký phiên toà: Ông **Đặng Văn Sâm** - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 15 - Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 15 - Lâm Đồng tham gia phiên toà: Ông **Bùi Văn Đông** - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 15 – Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 50/2026/TLST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2026/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2026 đối với bị cáo:

Nguyễn Đăng V, (Tên gọi khác: T lớn), Sinh năm: 1991, Nơi sinh: Lâm Đồng; Nơi cư trú: Khu phố H, phường P, tỉnh Lâm Đồng; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn D (Đã chết) và bà Nguyễn Thị Ngọc M (Đã chết); Vợ: Hàn Thị Yến N, có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2017, nhỏ nhất sinh năm 2023;

Tiền sự: Bị Công an phường P, thị xã L (cũ) xử phạt vi phạm hành chính do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với số tiền là 1.500.000 đồng (Quyết định số 33/QĐ-XPHC ngày 20/5/2025).

Tiền án: Bị Tòa án nhân thị xã L, tỉnh Bình Thuận (cũ) xử phạt 04 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 01 năm tù về tội “Trốn khi đang bị áp giải”, Tổng hợp hình phạt là 05 năm tù (Bản án số 16/2021/HS-ST ngày 09/3/2021). Đến ngày 19/01/2024 chấp hành xong hình phạt tù. Hiện chưa được xóa án tích.

Nhân thân: Bị Toà án nhân dân khu vực 15 – Lâm Đồng xử phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số: 49/2026/HS-ST ngày 18-5-2026).

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 08/01/2026, bị tạm giữ, tạm giam cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Phân Trại tạm giam L - Trại tạm giam số 3, Công an tỉnh L. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ 50 phút ngày 08/01/2026, tại nhà nghỉ M1, thuộc khu phố P, phường P, tỉnh Lâm Đồng, Công an phường P, tỉnh Lâm Đồng lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Đăng V do có hành vi tàng trữ: 01 bịch nylon trong suốt có kích thước (4,5x3,7) cm, một đầu có nhíp kéo viền màu đỏ, bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 chai nhựa trong suốt có dán chữ July, trên nắp chai có đục 02 lỗ tròn, một lỗ có gắn ống hút nhựa màu xanh, một lỗ gắn ống thủy tinh cong dài khoảng 10cm, một đầu ống thủy tinh được thiết kế dạng bầu; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A5 Pro 5G màu hồng, số Imei: 861173070678332, có gắn sim số 0368913503.

Tại Bản kết luận giám định số 76/KL-KTHS ngày 15/01/2025 của Phòng K Công an tỉnh L kết luận: Mẫu M gửi giám định có khối lượng 3,3737 gam; là Methamphetamine.

Quá trình điều tra thể hiện: Vào khoảng 16 giờ ngày 07/01/2026, Nguyễn Đăng V đến khu vực gần nhà thờ P, thuộc phường L, tỉnh Lâm Đồng gặp và mua của một đối tượng không rõ lai lịch 01 bịch ma túy đá với số tiền là 2.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, V đem về phòng trọ số 8 của nhà nghỉ M1 ở khu phố P, phường P, tỉnh Lâm Đồng lấy ra một ít để sử dụng; số ma túy còn lại trong bịch nylon thì V cất giấu dưới nệm giường ngủ trong phòng số 8 của nhà nghỉ M1 để dành sử dụng.

Đến sáng ngày 08/01/2026, Công an phường P vào phòng số 8 của nhà nghỉ M1 để kiểm tra thì phát hiện dưới nệm của giường ngủ có cất giấu 01 bịch nylon bên trong có chứa ma túy đá, V khai nhận đây là bịch ma túy của V cất giấu để sử dụng nên Công an phường P đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với V.

Vật chứng thu giữ: 01 bịch nylon trong suốt có kích thước (4,5x3,7) cm, một đầu có nhíp kéo viền màu đỏ, bên trong chứa tinh thể màu trắng, sau giám định được niêm phong trong bì số 76/1; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 chai nhựa trong suốt có dán chữ July, trên nắp chai có đục 02 lỗ tròn, một lỗ có gắn ống hút nhựa màu xanh, một lỗ gắn ống thủy tinh cong dài khoảng 10cm, một đầu ống thủy tinh được thiết kế dạng bầu; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A5 Pro 5G màu hồng, số Imei: 861173070678332, có gắn sim số 0368913503, hiện Cơ quan CSĐT Công an tỉnh L đã chuyển đến Phòng thi hành án dân sự khu vực A - Lâm Đồng để quản lý.

Tại bản cáo trạng số: 77/CT-VKSKV15-HS ngày 28/4/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 15 - Lâm Đồng truy tố bị cáo Nguyễn Đăng V, về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Nguyễn Đăng V, phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt Nguyễn Đăng V, mức án từ 03 năm 06 tháng đến 4 năm tù.

Tổng hợp hình phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, Bản án số: 49/2026/HS-ST ngày: 18 - 5 - 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 15 – Lâm Đồng, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai tội.

* Về biện pháp tư pháp: Áp dụng: khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên: Tịch thu tiêu huỷ phong bì được niêm phong số 76/1 và phong bì được niêm phong số 76/2 của Phòng K Công an tỉnh L; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy;

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A5 Pro 5G màu hồng, số Imei: 861173070678332, có gắn sim số 0368913503,

- Bị cáo Nguyễn Đăng V khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra và thừa nhận cáo trạng của VKSND khu vực 15, tỉnh Lâm đồng truy tố là hoàn toàn đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

- Bị cáo không có ý kiến cũng như tranh luận gì đối với quan điểm của đại diện VKSND khu vực A, tỉnh Lâm đồng.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: **Bị cáo thấy được hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.**

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo cũng như người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội: Xét thấy, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài

liệu, chứng cứ khác được thu thập, phản ánh trong hồ sơ vụ án và thông qua kết quả tranh tụng tại phiên tòa, có đủ căn cứ để kết luận: Vào khoảng 09 giờ 50 phút ngày 08/01/2026, tại nhà nghỉ M1, thuộc khu phố P, phường P, tỉnh Lâm Đồng, Nguyễn Đăng V có hành vi tàng trữ trái phép 3,3737 gam Methamphetamine để sử dụng thì bị Công an phường P, tỉnh Lâm Đồng phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang

Với hành vi tàng trữ **3,3737 gam Methamphetamine** nhằm mục đích sử dụng cho bản thân của bị cáo Nguyễn Đăng V đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 15, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng là đúng người, đúng tội, phù hợp với hành vi thực tế mà bị cáo đã thực hiện.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Chỉ vì thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy, bị cáo đã bất chấp tác hại của ma túy, cũng như sự trừng trị của pháp luật, bị cáo cất giấu ma túy để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến việc quản lý của Nhà nước về chất ma túy được pháp luật hình sự bảo vệ, đồng thời gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Hơn nữa, bị cáo đã nhiều lần bị cơ quan chức năng xử lý về hành vi trộm cắp tài sản nhưng bị cáo không thay đổi vẫn tiếp tục trộm cắp để lấy tiền sử dụng ma túy. Do đó, để đảm bảo yêu cầu phục vụ nhiệm vụ chính trị tại địa phương, cũng như lập lại trật tự công cộng, cần thiết phải xử lý nghiêm. Xét thấy, cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe giáo dục bị cáo, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị kết án (Bản án số 16/2021/HS-ST ngày 09/3/2021 của Tòa án nhân dân thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận, nay là Tòa án nhân dân Khu vực 15, tỉnh Lâm Đồng) chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với phong bì được niêm phong số 76/1 và phong bì được niêm phong số 76/2 của Phòng K Công an tỉnh L; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma

túy. Xét, đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, vật không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu huỷ.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A5 Pro 5G màu hồng là tài sản riêng của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[7] Đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo, hiện không rõ nhân thân, lai lịch, Cơ quan CSĐT tiếp tục điều tra, làm rõ nên HĐXX không xét.

Qua xác minh, Nguyễn Đăng V chưa bị quản lý theo Luật Phòng, chống ma túy nên việc Cơ quan CSĐT Công an tỉnh L không xem xét truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Đăng V về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 256a của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2025 là đúng quy định.

Đối với đối tượng bán ma túy cho Nguyễn Đăng V, hiện chưa rõ nhân thân lai lịch, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh L đang tiếp tục điều tra, làm rõ để xử lý sau.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56, Điều 38; Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự.

- Khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] **Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Đăng V phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[2] **Xử phạt:** Nguyễn Đăng V **04 (Bốn) năm** tù.

Tổng hợp hình phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số: 49/2026/HS-ST ngày 18-5-2026 của Toà án nhân dân khu vực 15 – Lâm Đồng, buộc Nguyễn Đăng V chấp hành hình phạt chung là **05 (năm) năm 06 (sáu) tháng** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/01/2026.

[3] **Về xử lý vật chứng:** Tịch thu tiêu huỷ phong bì được niêm phong số 76/1 và phong bì được niêm phong số 76/2 của Phòng K Công an tỉnh L; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy;

Trả lại cho Nguyễn Đăng V 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A5 Pro 5G màu hồng, số Imei: 861173070678332, có gắn sim số 0368913503.

Hiện các vật chứng đang tạm giữ tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 15, tỉnh Lâm Đồng có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày **04/5/2026**, giữa Cơ quan CSĐT và Phòng thi hành án dân sự khu vực 15, tỉnh Lâm Đồng.

[4] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đăng V phải chịu **200.000** đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 15 – Lâm Đồng;
- Phòng PC 10, PV 06 – CAT Lâm Đồng;
- Phân Trại Tg La Gi - Trạm tạm giam số 3;
- Cơ quan điều tra CA tỉnh Lâm Đồng;
- THADS tỉnh Lâm Đồng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS - Lưu Tòa án;
- UBND địa phương nơi BC cư trú.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Công Thịnh